

Số: 04/2020/QĐST-DS

Tiên Lãng, ngày 12 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần xxx; địa chỉ: Tòa nhà Cappital, số 1xxx Trần Hưng Đạo, phường Cx, quận H, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Trung T - Chuyên viên khách hàng, Ngân hàng xxx Hải Phòng (theo Quyết định ủy quyền số 113/2020/QĐ-LienVietPostBankHP ngày 19-6-2020).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất số tiền nợ gốc, tiền nợ lãi tính đến ngày 04-11-2020 là 104.511.687 (*Một trăm linh bốn triệu năm trăm mười một nghìn sáu trăm tám mươi bảy*) đồng; trong đó tiền nợ gốc là 83.700.000 đồng, tiền nợ lãi là 20.811.687 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 40/TDH/2017/361 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 40/TDH/2017/360/KU01-LienVietPostbank ký ngày 23-3-2017 giữa chị H và Ngân hàng.

- Thời gian và phương thức thanh toán: Bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 1.000.000 (*Một triệu*) đồng/tháng vào tiền nợ gốc vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ gốc là 83.700.000 đồng.

Kể từ ngày 05-11-2020, bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp bị đơn không thực hiện đúng thỏa thuận nêu trên thì nguyên đơn có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự thu hồi các khoản thu nhập, số dư tài khoản tiền gửi của chị H tại các Ngân hàng.

- Về án phí: Nguyên đơn nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.613.000 (*Hai triệu sáu trăm mười ba nghìn*) đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn đã nộp 2.485.000 (*Hai triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011935 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Nguyên đơn còn phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 128.000 (*Một trăm hai mươi tám nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng